

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẤT ĐỎ  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

Bản án số: **50/2020/HS-ST**

Ngày: 11-9-2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Đạt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Ánh Nguyệt  
Bà Nguyễn Thị Thương

***-Thư ký phiên toà:*** Bà Trương Thị Hoàn-Thư ký TAND huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Minh Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

**1.Vũ Cao Anh A**, sinh năm 1971 tại Thái Bình;

HKTT: kp 1, phường 2, thành phố 3, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 02/12;

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo;

Cha: Vũ Kim L và mẹ: Cao Thị H;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 21/02/1997 bị TAND thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 04 năm tù về tội “ Cướp tài sản của công dân”; chấp hành án xong ngày 12/3/2000;

Ngày 23/9/2004 bị TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 10 tháng tù về tội: “Hủy hoại tài sản”; chấp hành án xong ngày 15/4/2005;

Bị bắt tạm giam từ ngày **07/5/2020** (có mặt)

- *Bị hại*: Bà Trần Thị Thu B, sinh năm 1968; địa chỉ: KP 1, thị trấn 2, huyện 3, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; *(có mặt)*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Trương Văn C, sinh năm 1985; địa chỉ: phường 1, thành phố 2, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (*vắng mặt*)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 04/5/2020, Vũ Cao Anh A điều khiển xe mô tô Yamaha Novo 4, màu xám, biển kiểm soát 60Y3-1034 thuê của ông Trương Văn C đi từ thành phố Vũng Tàu qua huyện Đất Đỏ mục đích đi cướp tài sản, khi đi bị cáo A chuẩn bị 01 con dao thái lan bỏ trong túi quần trái. Khi đến đoạn đường tỉnh lộ 44A thuộc ấp phước Lộc, xã Phước Hội, huyện Đất Đỏ, A thấy bà Trần Thị Thu B đang điều khiển xe Dream, biển kiểm soát 72H1-1657 đi bán vé số, có đeo 01 túi xách bên hông, A dừng xe hỏi mua vé số của bà B nhưng A vẫn để xe nổ máy, bà B dừng xe đưa vé số cho A xem, xem xong A bước xuống xe, tay phải trả lại vé số cho bà B, khi bà B vừa cầm vé số thì A đồng thời dùng tay phải giật giỏ xách của bà B đang đeo nhưng bị bà B giữ lại, A dùng tay trái rút dao thái lan từ túi quần rồi chĩa mũi dao hướng vào bà B và nói “đưa túi xách đây”, sau đó A dùng dao cắt quai túi xách làm dao cắt vào tay bà B chảy máu. Bà B hoảng sợ nên cúi đầu cho quai túi xách tuột ra, A cầm túi xách lên xe bỏ chạy đến khu vực phía sau trường tiểu học Phước Hội, ấp Hội, xã Phước Hội, huyện Đất Đỏ lục lấy được số tiền 700.000 đồng và vứt bỏ túi xách cùng các vật dụng khác có trong túi.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, bà B đến Công an trình báo sự việc.

Vật chứng, tài sản đã trả lại, gồm:

01 xe mô tô hiệu Yamaha Novo 4, màu xám, biển kiểm soát 60Y3-1034 là tài sản hợp pháp của ông Trương Văn C; do từ ngày 02/5/2020 đến ngày 06/5/2020 ông C cho bị cáo A Thuê với giá 130.000 đồng/ngày để sử dụng, khi bị cáo A sử dụng xe đi cướp tài sản ông C không biết, nên ngày 26/6/2020 Công an huyện Đất Đỏ đã lập thủ tục giao trả lại xe cho ông C.

Vật chứng, tài sản tạm giữ, gồm:

01 điện thoại hiệu K-Touch, màu đen bạc, số Imei: 354949028003812;

01 điện thoại hiệu Q-Smart, màu xanh dương, số Imei: 864670016794187;

Số tiền 700.000 đồng;

01 cái gương màu xanh;

01 thỏi son màu xanh, 01 túi nylon bên trong có nhiều dây thun màu vàng;  
01 tờ giấy dùng để dò kết quả xổ số ngày 30/3/2020 của đài miền nam.

Vật chứng không thu giữ được, gồm: 01 con dao thái lan và 01 túi xách của bà B, sau khi cướp và lục tìm được tài sản, trên đường di chuyển A đã làm rơi con dao và vứt bỏ túi xách nên Cơ quan CSĐT không thu giữ được.

Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Đất Đỏ bị cáo A khai nhận toàn bộ hành vi phạm và quá trình tội của mình như cáo trạng truy tố.

**Bị hại bà Trần Thị Thu B trình bày:** Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/5/2020 khi bà đang điều khiển xe mô tô Dream, biển kiểm soát 72H1-1657 đi bán vé số, bên hông có đeo 01 túi xách bên trong có khoảng 700.000 đồng đến 1.000.000 đồng (BL 70, 104) và một số vật dụng cá nhân như cái gương nhỏ, thỏi son và tờ kết giấy ghi kết quả xổ số thì bị cáo A dừng xe hỏi xem để mua vé số; thấy người lạ hỏi mua vé số nhưng xe không tắt máy nên bà nghi ngờ, bà xuống xe, tắt máy, đứng gần về phía sau xe bị cáo và đưa cọc vé số cho bị cáo lựa (lúc này bà B đã thấy túi quần trái bị cáo để hở ra con dao thái lan màu vàng). Sau khi xem xong, bị cáo A để xe nổ máy, bước xuống xe dùng tay phải trả lại cọc vé số cho bà B, khi bà B vừa cầm cọc vé số, bị cáo đồng thời dùng tay phải giật túi xách bà B đang đeo nhưng bị bà B giữ lại, bị cáo A rút ra 01 con dao thái lan cắt quai túi xách, do giằng co nên lưỡi dao cửa vào làm tay bà B chảy máu, sợ nguy hiểm đến tính mạng nên bà B buông túi xách cho bị cáo A lấy và lên xe bỏ chạy. Do mãi giằng co nên bà B không nghe bị cáo nói gì với mình.

**Về tài sản:** Do tài sản không lớn và thương tích không đáng kể nên bà B không yêu cầu bị cáo A phải trả lại hay bồi thường.

**Về người phạm tội:** Bà B yêu cầu xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 07/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ đã truy tố Vũ Cao Anh A về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

**Tại phiên tòa sơ thẩm:** Đại diện VKSND huyện Đất Đỏ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như đã nêu tại bản Cáo trạng, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vũ Cao Anh A phạm tội “Cướp tài sản”;

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 BLHS xử phạt bị cáo A từ 7 (bảy) năm đến 7 (năm) 6 (sáu) tháng tù.

**Về xử lý vật chứng:**

-Trả lại cho bị cáo A: 01 điện thoại hiệu K-Touch, màu đen bạc, số Imei: 354949028003812 và 01 điện thoại hiệu Q-Smart, màu xanh dương, số Imei: 864670016794187 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

-Trả lại cho bị hại Thủy: Số tiền 700.000 đồng;

-Tịch thu tiêu hủy: 01 cái gương màu xanh; 01 thỏi son màu xanh, 01 túi nylon bên trong có nhiều dây thun màu vàng; 01 tờ giấy dùng để dò kết quả xổ số ngày 30/3/2020 của đài miền nam do không còn giá trị sử dụng.

**Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại và đương sự khác trong vụ án không có yêu cầu gì nên đề nghị không xem xét.

-Quá trình khởi tố, truy tố, xét xử bị cáo không có khiếu nại, tố cáo về hành vi và quyết định trong quá trình điều tra, truy tố, khởi tố, xét xử, đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản tự khai, biên bản ghi lời khai, kết luận điều tra và cáo trạng đã nêu và khi nói lời sau cùng bị cáo chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tại địa bàn huyện Đất Đỏ; Cơ quan CSĐT Công an huyện Đất Đỏ khởi tố vụ án đối với bị cáo là đúng thẩm quyền.

[2] *Về chủ thể hiện hành vi phạm tội:* Căn cứ vào Danh chỉ bản, trích lục tiền án, tiền sự và lý lịch bị cáo có tại hồ sơ vụ án, Công an huyện Đất Đỏ, VKSND huyện Đất Đỏ khởi tố, truy tố đối với Vũ Cao Anh A, sinh năm 1971 tại tỉnh Thái Bình, có cha là Vũ Kim L, mẹ là Cao Thị H là đúng đối tượng.

[3] *Về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo A và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ và Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] *Về người tham gia tố tụng:* Đối với ông Trương Văn C vắng mặt lần thứ nhất; tuy nhiên ông C đã có lời khai trong hồ sơ vụ án; **bị cáo và Kiểm sát viên** đề

nghe tiếp tục xét xử, khi cần thiết thì công bố lời khai của họ. Do đó HĐXX xét xử vắng mặt ông C.

**[5] Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo A đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với trình bày của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, xác định:

Khoảng 13 giờ ngày 04/5/2020, trên đoạn đường tỉnh lộ 44A thuộc ấp Phước Lộc, xã Phước Hội, huyện Đất Đỏ, bị cáo A có hành vi dùng tay phải A giật giỏ xách của bà B đang đeo nhưng bị bà B giữ lại, A rút con dao đã chuẩn bị sẵn để trong túi quần cắt quai túi xách làm dao cắt vào tay bà B chảy máu và đe dọa yêu cầu bà B đưa túi xách khiến bà B lo sợ bị ảnh hưởng đến tính mạng nên buông túi xách cho A cướp, A cầm túi xách lên xe bỏ chạy.

tiểu mục 2.2 mục 2 của Nghị quyết 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 hướng dẫn: "*Phương tiện nguy hiểm*" là công cụ, dụng cụ được chế tạo ra nhằm phục vụ cho cuộc sống của con người ... nếu sử dụng công cụ, dụng cụ (búa đinh, dao phay, các loại dao sắc, nhọn...)... **tấn công** người khác thì sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng hoặc sức khỏe của người bị tấn công...". Do đó Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 07/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ đã truy tố Vũ Cao Anh A về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

**[6] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:** Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo sử dụng phương tiện nguy hiểm là dao sắc nhọn làm công cụ tấn công để chiếm đoạt tài sản, có thể gây nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của bị hại, đồng thời trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Mặt khác bị cáo là người từng trải, không bị khiếm khuyết về hình thể, lẽ ra bị cáo cần chí thú lao động để làm giàu cho bản thân và gia đình nhưng vì tư lợi cá nhân bị cáo đã chuẩn bị sẵn dao sắc nhọn tìm người yếu thế là phụ nữ bán vé số để ra tay cướp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, kích thích lòng tham và lối sống lười lao động cho người khác, bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện ý thức xem thường pháp luật.

Vì vậy cần có hình phạt tù có thời hạn tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được giáo dục, học tập và phấn đấu để trở thành người tốt hơn, biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng

quyền sở hữu tài sản của người khác, đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

*[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:*

*[7.1] Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo A không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân xấu: Năm 1997 và năm 2004 đã bị Tòa án xét xử về tội “cướp tài sản của công dân” và “hủy hoại tài sản”, nhưng không có ý thức tự sửa chữa và hoàn thiện bản thân; bị cáo chiếm đoạt tài sản của người mưu sinh bằng nghề bán vé số là những người yếu về mặt sức khỏe, rất khó khăn về kinh tế, đôi khi bị khiếm khuyết về hình thể. Vì vậy khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét về nhân thân và ý thức chiếm đoạt của bị cáo.

*[7.2] Về tình tiết giảm nhẹ:* Tại Cơ quan cảnh sát điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; bị hại đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; tài sản cướp giật đã được thu hồi, tuy chưa giao trả cho bị hại, nhưng thuộc trường hợp phạm tội mà chưa gây thiệt hại.; bị cáo tuy từng trải nhưng mới học đến lớp 2 nên ít nhiều bị hạn chế về nhận thức. Do đó cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS;

*[8] Về xử lý vật chứng:*

[] Đối với: 01 điện thoại hiệu K-Touch, màu đen bạc, số Imei: 354949028003812 và 01 điện thoại hiệu Q-Smart, màu xanh dương, số Imei: 864670016794187 là tài sản hợp pháp của bị cáo A, do không liên quan đến hành vi cướp tài sản của bị hại Thủy nên HĐXX quyết định trả lại cho bị cáo A.

[] **Đối với:** Số tiền 700.000 đồng, 01 cái gương màu xanh; 01 thỏi son màu xanh, 01 túi nylon bên trong có nhiều dây thun màu vàng; 01 tờ giấy dùng để dò kết quả xổ số ngày 30/3/2020 của đài miền nam; tại phiên tòa bị hại có yêu cầu được nhận lại tất cả tài sản nêu trên; xét thấy nguồn thu nhập chính bị hại là hành nghề bán vé số, số tiền 700.000 đồng là tiền vốn vé số và tiền công mà bị cáo bán trong ngày 04/5/2020. Do đó HĐXX quyết định trả lại số vật chứng nêu trên có bà B.

*[9] Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

*[10] Về hình phạt bổ sung:* HĐXX xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*[11] Về các vấn đề khác:* Đối với: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Novo 4, màu xám, biển kiểm soát 60Y3-1034 là tài sản hợp pháp của ông Trương Văn C; ông



C cho bị cáo A thuê với giá 130.000 đồng/ngày để sử dụng, khi bị cáo A sử dụng xe đi cướp tài sản ông C không biết, nên ngày 26/6/2020 Công an huyện Đất Đỏ đã lập thủ tục giao trả lại xe cho ông C là phù hợp điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS và Điều 48 BLHS;

[12] *Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát*: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo mà HĐXX đã nhận định nên ghi nhận. Riêng về xử lý vật chứng như đã phân tích ở mục [8], tại phiên tòa bị hại có yêu cầu nên cần trả lại cho bị hại tất cả tài sản đã thu hồi được.

[13] *Về án phí*: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[14] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và VKSND được quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định BLTTHS.

*Vì các lẽ trên.*

**Căn cứ vào:** Các Điều 268, 269, 298, 299 của Bộ luật tố tụng hình sự;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Vũ Cao Anh A phạm tội “**Cướp tài sản**”.

2. *Về hình phạt*: Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều **38 và Điều 50** Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Vũ Cao Anh A 7 (bảy) năm tù về tội “Cướp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày **07/5/2020**.

[3] *Về vật chứng*: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo Vũ Cao Anh A 01 điện thoại hiệu K-Touch, màu đen bạc, số Imei: 354949028003812 và 01 điện thoại hiệu Q-Smart, màu xanh dương, số Imei: 864670016794187;

Trả lại cho bà Trần Thị Thu B số tiền 700.000 đồng, 01 cái gương màu xanh; 01 thỏi son màu xanh, 01 túi nylon bên trong có nhiều dây thun màu vàng; 01 tờ giấy dùng để dò kết quả xổ số ngày 30/3/2020 của đài miền nam.

*(Vật chứng nêu trên được Chi cục thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 47/BB ngày 10-8-2020 và Biên lai thu tiền số 0009650 ngày 10-8-2020)*

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Vũ Cao Anh A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều: 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo, bị hại và VKSND cùng cấp có quyền kháng cáo, kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày, VKSND cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11-9-2020); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Về quyền yêu cầu thi hành án: Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự 2008;

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BRVT;
- VKSND tỉnh BRVT;
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BRVT ;
- VKSND huyện Đất Đỏ;
- CA huyện Đất Đỏ;
- Chi Cục THADS huyện Đất Đỏ;
- UBND P.Tân Hòa, TP.Biên Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Duy Đạt**